

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHIÊM HÓA  
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2020/HS-ST

Ngày 09 - 9 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phúc An Hoàn**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Tưởng Thị Thu**

2. Bà **Triệu Thị Yên**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Dương Văn Tiến** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:** Ông **Lưu Tiến Độ** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2020/TLST-HS ngày 10/8/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2020/QĐXXST-HS ngày 26/8/2020 đối với bị cáo:

**Triệu Văn T**, Tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/10/1991 tại huyện C, tỉnh TQ;

Nơi ĐKKHKT, chỗ ở hiện nay: Thôn Nà K, xã H, huyện C, tỉnh TQ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 07/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn C và bà Vẫy Thị C1; anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ 02; vợ Đặng Thị N, sinh năm 1993 (đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 2011;

Tiền án: Có 02 tiền án.

Bản án số 46/2017/HSST ngày 01/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh TQ xử phạt 15 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Bản án số 344/2017/HSST ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh TN xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/5/2020.

Tiền sự: Không.

Nhân Thân: Quyết định số 1819/QĐ-CT ngày 20/6/2013 của UBND huyện C, tỉnh TQ về việc đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện bắt buộc

giai đoạn II tại công trường 06 đối với Triệu Văn T; Quyết định số: 904/QĐ-UBND ngày 01/4/2015 của UBND huyện C, tỉnh TQ về áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy đối với Triệu Văn T tại nơi cư trú thời gian từ 12 tháng đến 24 tháng.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, *có mặt tại phiên tòa.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Triệu Văn T đã có tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Khoảng 08 giờ ngày 09/6/2020, T một mình từ nhà đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ đi xã TH, huyện Chiêm Hóa mục đích là tìm mua Heroine về sử dụng cho bản thân, khi đến thôn N, xã TH, huyện C, T xuống xe đi bộ khoảng 100m thì gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ đang đứng một mình ở cạnh đường nhìn giống người nghiện ma túy T hỏi và mua được của người đàn ông đó 01 gói Heroine có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng với giá 100.000 đồng, mua được Heroine T đi bộ về nhà trên đường về T vào chỗ vắng người lấy gói Heroine san ra một ít để sử dụng bằng cách đốt hít vào cơ thể, số còn lại T gói lại như cũ và cầm trên tay đi bộ về nhà. Khoảng 09 giờ cùng ngày khi T về đến thôn Nà K, xã H, huyện C thì bị tổ công tác Công an huyện C phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy hồi 13 giờ ngày 09/6/2020 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Chiêm Hóa đối với Triệu Văn T, kết quả: (+) Dương tính.

Kết luận giám định số 493/GĐKTHS ngày 12/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà có trong 01 gói nhỏ thu giữ của Triệu Văn T là Heroine có khối lượng là 0,043g (*không phải không bốn ba gam*).

Cáo trạng số: 49/CT-VKSCH ngày 07/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Triệu Văn T về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Triệu Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt chính: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Triệu Văn T từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 09/6/2020.

Về hình phạt bổ sung phạt tiền: Bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích vụ lợi, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Triệu Văn T, được niêm phong chữ ký xác nhận và có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Đối với người đàn ông bán Heroine cho Triệu Văn T, Cơ quan điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, nên không có căn cứ xem xét xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Triệu Văn T Công an huyện Chiêm Hóa đã xử phạt vi phạm hành chính, nên không đề nghị xem xét.

Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án của người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Triệu Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Xác định đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 09 giờ ngày 09/6/2020 tại thôn Nà K, xã H, huyện C, tỉnh TQ, T đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (loại Heroine) có khối lượng 0,043g (*không phải không bốn ba gam*), nhằm mục đích để sử dụng. Tuy khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ trái phép chưa đủ khối lượng cần thiết để xử lý, nhưng bị cáo từng bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích mà còn vi phạm (Bản án số 344/2017/HSST ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh TN xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/5/2020), do đó đủ cơ sở xác định bị cáo đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Ma Túy là chất gây

nghiện, có tác hại cho sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội, sa sút về kinh tế, gây đổ vỡ hạnh phúc gia đình..., nhưng bị cáo đã đi ngược lại quy định Nhà nước, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm pháp luật, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, do đó phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2013 UBND huyện C, tỉnh TQ đưa vào cai nghiện bắt buộc giai đoạn II tại công trường 06; năm 2015 UBND huyện C, tỉnh TQ có quyết định về áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú nhưng không tiến bộ. Bản án số 344/2017/HSST ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh TN là yếu tố định tội đối với bị cáo trong vụ án. Bản án số 46/2017/HSST ngày 01/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh TQ xử phạt 15 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản là căn cứ xác định "*Tái phạm*" theo quy định tại đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*", "*Là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn*" quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung; nội dung buộc tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, do đó cần phải áp dụng mức án tương xứng với mức độ thực hiện hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời làm gương phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo Triệu Văn T xét thấy đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Triệu Văn T, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Triệu Văn T, Công an huyện Chiêm Hóa đã ra Quyết định xử phạt hành chính nên không xem xét xử lý.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo tàng trữ trái phép

chất ma túy không vì mục đích vụ lợi, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo. Không thực hiện tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản hoặc cấm hành nghề làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Triệu Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt Triệu Văn T, 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 09/6/2020.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Triệu Văn T. Vật chứng là 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Triệu Văn T, thành phần tham gia và 05 (năm) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi tang vật vụ Triệu Văn T giám định ngày 10/6/2020. Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 07 tháng 8 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa.

Triệu Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 09/9/2020.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA huyện Chiêm Hóa;
- CQTHAHS CA huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Bộ phận HSNV CA huyện Chiêm Hóa;
- Sở Tư pháp;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Phúc An Hoàn**